



Ảnh sáng

TOPSKATE S3S LOW

TOPSKATS3L

Giày sneaker retro S3S vớ độ gian đư ờ ợc làm
tộ ừ da l i độ da và và

giày th Mă thao S3 l ấ y cảm hứ n g t ừ phong cách retro, mang
ự bảo đ ộ m ả i th ả i n g h i và độ bám chắc chắn , l ý t ừ ờ n g cho
các công ợc , đ ắp r ắp và v ệ sinh.

Những vật liệu cao cấp may vón, D	Da l
lót bên trong	i tái chế lướ
trong Đ	ệm chân S i Memory Foam
iữa đế g	ệt chống thủng
ngoài Đ	Philon/cao su
u Đứng dầ	Nanocarbon
i Loạ	S3S / SR, FO, HI, HRO, CI, ESD
Phạm vi kích thước	EU 35-48 / UK 3.0-13.0 / US 3.0-13.5 JPN 21.5-31.5 / KOR 230-315
ng lượng thép	0.520 kg
ấn h ầu chu	EN ISO 20345:2022+A1:2024 ASTM F2413:2024



miền phi ả
Kim l
Giày an toàn không có giày an
toàn thông thường. Chúng cũng
cho các chức năng đặc biệt.

ESD cung cấp khả năng xả năng
lượng tĩnh điện có kiểm soát c
tính điện có kiểm soát c
thể làm hỏng các bộ phận điện
tử và gây ra bắt lửa do tích điện.
100 KiloOhm và 100 MegaOhm.

Trọng lượng nhẹ chống đâm
thủng
Hệ thống đâm thủng. Bao phủ
100% này không bị ảnh hưởng bởi nhiệt

Cách nhiệt (HI)
Giày bảo hộ cách nhiệt (HI)
thường được mang trong môi
độ nóng. Nó gia tăng nhiệt độ bên
trong giày.

Cách điện lạnh (CI)
Giày bảo hộ cách điện lạnh (CI) h
chúng được mặc trong môi

Mặt trên bằng da thoáng khí
Da tự nhiên mềm mại được các ứng
dụng linh hoạt



148



BLU



DGR



LGR

SAFETY
JOGGER
WORKS

HEAD-TO-TOE
PROTECTION

ENGINEERED
IN EUROPE

www.safetyjogger.com

Công nghiệp n:

Biên tập, Ngành công nghiệp ghi âm, Liên sư cô tô, phục vụ ăn uống, Thư ồ ắm & Dâu khi

ường: **Môi t**

Bề mặt cư c^ư m^{ôi} n^h ã, m^{ôi} k^h ô, m^{ôi} i^h ư ớ t

Các hướng dân ba#o tri:

áo dài t Da giày, chúng tôi khuyên ban nên v ê sinh giầy thư ờn g xuyên và bảo v ê chúng bằmphả cáchủ hầnhệgđồngtrên lờ

Sự miêu tả	Đơn vị đo lường	K	EN ISO 20345
Nhiệm vụ gọt mạt, Dao cao cấp			
Top: khả năng trượt	ở mg/cm/g	10.6	? 0.8
Top: liên kết	số ở mg/cm ²	90.7	? 15
ót bên trong	i tái chế ở		
Lốp lót:	trượt ở mg/cm/g	31.08	? 2
lót: liên kết	số ở mg/cm ²	249	? 20
rong Đệ m	chân SJ Memory Foam		
ệ m chân	chống trơn giảm chấn (không trượt) (chu kỳ)	chu kỳ	Dry 25600 cycles/Wet 12800 cycles
ngoài Đ	Philon/cao su		
Chống mài mòn	(mm)	133	? 150
Chức năng chống trượt	Ceramic + NaLS - Trượt ở góc nghiêng	0.43	? 0.31
rủi ro cơ bản	Gỗ m + NaLS - Trượt ở góc nghiêng	0.39	? 0.36
rủi ro SR	Gỗ m + Glycerin - Trượt ở góc nghiêng	0.26	? 0.19
Chức năng SR	Gỗ m + Glycerin - Trượt ở góc nghiêng	0.26	? 0.22
Chỉ số giá trị điện	megaohm	31.2	0.1 - 1000
Chỉ số ESD	Giá trị megaohm	29	0.1 - 100
Hấp thụ năng lượng	góc chặn J	30	? 20
Được nung	Nanocarbon		
Mũi giày an toàn	chống va đập (khả năng cách sau va đập 100J)	mm	N/A
Nắp mũi	chống nén (khe hở sau khi nén 10kN)	mm	N/A
Mũi giày an toàn	chống va đập (khả năng cách sau va đập 200J)	mm	? 14
Mũi giày an toàn	chống nén (khả năng chịu sau khi nén 15kN)	mm	? 14

kích thước thép: 42

a chuỗi không có thể thay thế nhãn hiệu Safety Jogger đã được đăng ký và không được sao chép dưới dạng nào mà không báo bằng văn bản tới